TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 22/2023/HSST
Ngày: 21/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần tham gia xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Nga – Thư ký

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thạch – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/HSST ngày 13 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 16/2023/HSST ngày 15 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Đình T, sinh năm 1957; Nơi sinh: Hải Phòng; Giới tính: Nam
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: xóm M 2, xã H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đỗ Văn H, Con bà: Phạm Thị H (đều đã chết); Có vợ là: Vũ Thị K (đã ly hôn) và 01 con; Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ tám.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 02/02/2023 đến nay, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Công an thành phố H, tỉnh Hòa Bình

Địa chỉ: phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Đỗ Anh T - Phó trưởng Công an thành phố H (có mặt).

** Người làm Chứng:*

1. Ông Ngô Văn T, sinh năm 1995

Nơi thường trú: thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Chỗ ở hiện nay: Tập thể Công an thành phố H (có mặt).

2. Ông: Vũ Huy T, sinh năm 1989

Nơi thường trú: số nhà 265, tổ 11, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (có mặt).

3. Ông: An Văn M, sinh năm 1964

Nơi thường trú: Thôn S, xã K, huyện B, TP Hà Nội (có mặt)

4. Bà: Đinh Thị Mỹ N, sinh năm 1978

Nơi thường trú: xóm N, xã V, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình

Chỗ ở hiện nay: Tổ 8, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế Hoạch số 4327/KH-CATP ngày 14/11/2022 của Công an thành phố H về "*Cao điểm bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự xã hội tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Quý Mão và các Lễ hội đầu xuân năm 2023*"; Kế hoạch số 611/KH-CATP-TH ngày 17/11/2022 của Công an thành phố H về "*Triển khai tổ công tác đặc biệt bảo đảm an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố H trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023*"; Kế hoạch Công tác đảm bảo TTATGT tháng 01 năm 2023 số 5434/KH-CAT-CATP ngày 30/12/2022 của Công an thành phố H và Kế hoạch Công tác tuần số 09/KH-CATP-CSGT.TT ngày 30/01/2023 của Đội Cảnh sát giao thông trật tự – Công an thành phố H, ngày 02/02/2023 tổ Cảnh sát giao thông số 1 gồm: Trung úy Ngô Văn T (tổ trưởng), Đại úy Nguyễn Anh T, Trung úy Nguyễn Phương N, Thượng úy Vũ Huy T, Đại úy Quách Đại T và Thượng úy Bùi Văn T thực hiện tuần tra kiểm soát giao thông trên tuyến Quốc lộ 70B, thuộc địa phận tổ 7, phường T, thành phố H.

Khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, tại Km142+90m Quốc lộ 70B, thuộc địa phận tổ 7, phường T, thành phố H, Trung úy Ngô Văn T ra tín hiệu dừng xe đối với xe ô tô BKS 28A-130.05 do Đỗ Đình T (SN 1957, trú tại: xóm M 2, xã H, thành phố H) điều khiển đi hướng thành phố H => huyện T, tỉnh Phú Thọ để kiểm tra. Do trước đó T đã uống rượu nên T không chấp hành hiệu lệnh dừng xe của người kiểm soát giao thông mà điều khiển xe ô tô BKS 28A-130.05 quay đầu xe đi về hướng thành phố H. Thấy vậy, Trung úy Bùi Văn T điều khiển xe mô tô BKS 28A1-

000.72 áp sát xe ô tô BKS 28A-130.05, đồng thời Trung úy Ngô Văn T và Thượng úy Vũ Huy T di chuyển đến vị trí xe ô tô và yêu cầu T điều khiển xe đi vào lề đường để kiểm tra. T điều khiển xe đi chậm vào lề đường, với ý định bỏ chạy đã điều khiển xe va chạm vào phía sau xe mô tô BKS 28A1-000.72 của tổ tuần tra đang dừng ở phía trước, làm xe mô tô đổ xuống đường, sau đó T dừng xe. Trong quá trình xe mô tô BKS 28A1-000.72 đổ, phần cột đèn ưu tiên trên xe mô tô va vào tay Trung úy Ngô Văn T làm Trung úy Ngô Văn T bị thương xây xát rách da mu bàn tay trái. Tổ công tác yêu cầu T ra khỏi xe để làm việc nhưng T không chấp hành ngay. Sau khi T ra khỏi xe, T đã dùng tay túm cổ áo Thượng úy Vũ Huy T lôi, kéo xô đẩy làm cho Thượng úy Vũ Huy T ngã xuống đường bị chấn thương tại bàn tay trái. Ngay sau đó, Đỗ Đình T được khống chế đưa về Cơ quan Công an lập biên bản phạm tội quả để giải quyết theo quy định của pháp luật. Tại cơ quan Công an, đo kiểm tra nồng độ cồn của Đỗ Đình T có kết quả là 1,163miligam/1 lít khí thở.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 32/TgT ngày 06/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình đối với Vũ Huy T, kết luận: "*Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy rạn đầu xa đốt 1 ngón V bàn tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%.*"

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 34/TgT ngày 06/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình đối với Ngô Văn T, kết luận: "*Dấu hiệu chính qua giám định: Vết trợt da mu bàn tay trái; Vết biến đổi sắc tố da gối phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%.*"

Tại Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 100/134-135/23/ĐC ngày 07/02/2023 của Viện pháp y Quốc gia, kết luận: "*Trong mẫu máu vụ Đỗ Đình T, sinh năm 1957 do Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố H, tỉnh Hòa Bình gửi tới giám định ngày 03/02/2023 có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 32,38mg/100ml; không tìm thấy các chất ma túy nêu trên.*"

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ các đoạn video clip ghi lại diễn biến sự việc từ thiết bị giám sát của Cảnh sát giao thông và camera hành trình của xe ô tô BKS 29H-446.73.

Tại Bản kết luận giám định số 63/KL-KTHS ngày 08/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: "*Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các tệp video từ thiết bị giám sát của Cảnh sát giao thông và camera hành trình của xe ô tô BKS 29H-446.73 của ông An Văn M.*"

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Đình T khai báo về hành vi phạm tội của bản thân.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hò thu giữ 01 xe ô tô BKS 28A-130.05 cùng các giấy tờ liên quan kèm theo; 01 xe mô tô BKS 28A1-000.72; 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Văn T; 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Đình T; 01 USB chứa file video từ thiết bị giám sát của Cảnh sát giao thông; 01 thẻ nhớ chứa file video vụ việc từ camera hành trình của xe ô tô BKS 29H-446.73 và 01 thẻ nhớ không có dữ liệu từ camera hành trình xe ô tô BKS 28A-130.05.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe ô tô BKS 28A-130.05 cùng các giấy tờ liên quan thu giữ trong quá trình điều tra được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố H chờ xử lý;

+ Đối với 01 xe mô tô BKS 28A1-000.72 thu giữ trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trao trả cho Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố H;

+ Đối với 01 thẻ nhớ từ camera hành trình xe ô tô BKS 28A-130.05, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trao trả cho đại diện gia đình bị can Đỗ Đình T;

+ Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Văn T; 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Đình T; 02 phong bì niêm phong hoàn trả sau giám định; 01 phong bì niêm phong chứa đĩa DVD lưu trữ video trích xuất kèm theo kết luận giám định và 01 phong bì niêm phong USB chứa 01 video ghi hình hỏi cung được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Đối với thương tích của anh Ngô Văn T và anh Vũ Huy T, anh T và anh T không có yêu cầu gì.

+ Đối với xe mô tô BKS 28A1-000.72 do không bị hư hỏng, chủ sở hữu hợp pháp không yêu cầu bồi thường.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ - VKS TP ngày 10/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố: Đỗ Đình T về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 BLHS.

Kết thúc tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố; Về tội danh: Đề nghị tuyên bố Đỗ Đình T phạm tội "Chống người thi hành công vụ"; Về điều luật áp dụng và hình phạt: Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 330 BLHS, điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt: Đỗ Đình T mức án từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên trả lại cho bị cáo Đỗ Đình T 01 xe ô tô BKS 28A-130.05, cùng các giấy tờ liên quan kèm theo; 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Đình T.

- Đề nghị tuyên giao 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Văn T cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đề nghị tuyên trả lại cho anh An Văn M 01 thẻ nhớ thu giữ trong quá trình điều tra vụ án.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị Quyết 326/2016/ UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi Đỗ Đình T gây thương tích cho ông Ngô Văn T, ông Vũ Huy T và làm hư hỏng xe mô tô 28A1-000.72, không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên không đề cập.

Đối với hành vi Đỗ Đình T điều khiển xe ô tô BKS 28A-130.05 tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ cồn, Công an thành phố H tiến hành xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật, nên không đề cập.

Bị cáo trình bày tranh luận và nói lời nói sau cùng, thừa nhận hành vi phạm tội như Quyết định truy tố; về hình phạt, đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi và Quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Do vậy hành vi và quyết định tố tụng đó là hợp pháp.

[2] Về xác định tư cách tố tụng của người tham gia tố tụng:

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đã xác định ông An Văn M là người làm chứng, tuy nhiên tại phiên tòa xét thấy, ngoài tư cách người làm chứng, ông M còn có quyền lợi liên quan cần

được bảo vệ, do đó xác định lại tư cách tố tụng đối với ông An Văn M là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về căn cứ buộc tội, gỡ tội, tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa Đỗ Đình T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của những người làm chứng khác, riêng người làm chứng Đinh Thị Mỹ N, tại phiên tòa đã thay đổi lời khai so với lời khai tại cơ quan điều tra, tuy nhiên xét thấy lời khai tại phiên tòa của bà N không phù hợp với lời khai của những người làm chứng khác, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập, do đó không có cơ sở chấp nhận lời khai tại phiên tòa và dùng lời khai tại cơ quan điều tra làm tài liệu, chứng cứ để giải quyết vụ án, ngoài ra lời khai bị cáo còn phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập, do vậy có cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 02/02/2023, Đỗ Đình T điều khiển xe ô tô BKS 28A-130.05 đi hướng thành phố H => huyện T, tỉnh Phú Thọ, khi đi đến Km142+90m Quốc lộ 70B, thuộc tổ 7, phường T, thành phố H, phát hiện phía trước bên phải theo hướng đi của bị cáo có Tổ công tác Đội cảnh sát giao thông - Trật tự Công an thành phố H đang làm nhiệm vụ. Trung úy Ngô Văn T ra tín hiệu dừng xe. Do trước đó T đã uống rượu bị cáo không chấp hành hiệu lệnh dừng xe của người kiểm soát giao thông, mà điều khiển xe quay đầu xe đi về hướng thành phố Hòa Bình, thấy vậy Trung úy Bùi Văn T điều khiển xe mô tô BKS 28A1-00072 áp sát xe ô tô BKS 28A-130.05, đồng thời Trung úy Ngô Văn T và Trung úy Vũ Huy T di chuyển đến vị trí xe ô tô và yêu cầu T điều khiển xe đi vào lề đường để kiểm tra, T điều khiển xe đi chậm vào lề đường, với ý định bỏ chạy đã điều khiển va chạm vào phía sau xe mô tô BKS 28A1-00072 của tổ tuần tra đang dừng ở phía trước làm xe mô tô đổ xuống đường, sau đó T dừng xe, trong quá trình xe mô tô đổ, phần cột đèn ưu tiên trên xe mô tô va vào tay Trung úy Ngô Văn T dẫn đến Trung úy Ngô Văn T bị thương xây xát rách da mu bàn tay trái. Tổ công tác yêu cầu T ra khỏi xe để làm việc, nhưng T không chấp hành ngay. Sau khi T ra khỏi xe, T đã dùng tay túm cổ áo Trung úy Vũ Huy T lôi, kéo xô đẩy làm Trung úy Vũ Huy T ngã xuống đường bị chấn thương ở bàn tay trái, ngay sau đó Đỗ Đình T được khống chế đưa về Cơ quan Công an để làm việc.

Hành vi nêu trên của Đỗ Đình T đã phạm vào tội "Chống người thi hành công vụ" quy định tại Điều 330 BLHS.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận: Đỗ Đình T phạm tội: "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS.

Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Đỗ Đình T theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đỗ Đình T là người có đủ khả năng nhận thức và am hiểu pháp luật, biết việc điều khiển phương tiện giao thông, tham gia giao thông khi đã sử dụng rượu bia là vi phạm pháp luật, song do ý thức không chấp hành pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Khi bị Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra, do trước đó T đã uống rượu, sợ bị xử lý, nên bị cáo không chấp hành hiệu lệnh của người kiểm soát giao thông, điều khiển xe quay đầu xe bỏ chạy, gây va chạm với xe mô tô của Tổ công tác, khi xuống xe đã có lời nói thách thức, chửi bới, xúc phạm cán bộ của Tổ công tác, dùng tay túm cổ áo Trung úy Vũ Huy T lôi, kéo, xô đẩy làm cho Trung úy Vũ Huy T ngã xuống đường bị chấn thương tay trái, dẫn đến phạm tội.

Hành vi bị cáo gây ra xâm hại đến hoạt động bình thường, đúng đắn của Cơ quan Nhà nước, của cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ công vụ được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương, làm ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan Nhà nước, gây bất bình trong nhân dân, do vậy để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, nâng cao ý thức chấp chấp hành pháp luật trong nhân dân, tránh các hành vi tương tự có thể xẩy ra, với hành vi phạm tội nêu trên của Đỗ Đình T cần xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có anh trai là liệt sỹ người có công với cách mạng, nên Tòa giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tình tiết quy định tại điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do tổ chức, cá nhân không có yêu cầu bồi thường, nên tòa không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô BKS BKS 28A-130.05 và các giấy tờ liên quan kèm theo, 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Đình T, xét tài sản và giấy tờ trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo, do vậy trả lại cho bị cáo là phù hợp.

+ Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Văn T, bị cáo khai tự sửa chữa thông tin mục đích để kéo dài tuổi lái xe khi làm thủ tục cấp giấy phép lái xe,

xét tài liệu trên có nội dung không phù hợp quy định, nên cần giao cơ quan có thẩm quyền giải xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 xe mô tô BKS 28A1-000.72 thu giữ trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trao trả cho Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố H, nên không đề cập;

+ Đối với 01 thẻ nhớ từ camera hành trình xe ô tô BKS 28A-130.05, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trao trả cho đại diện gia đình bị can Đỗ Đình T, nên không đề cập;

+ Đối với 02 phong bì niêm phong hoàn trả sau giám định; 01 phong bì niêm phong chứa đĩa DVD lưu trữ video trích xuất kèm theo kết luận giám định và 01 phong bì niêm phong USB chứa 01 video ghi hình hỏi cung được lưu theo hồ sơ vụ án. Trong đó có 01 thẻ nhớ thu giữ từ xe ô tô của anh An Văn M, xét thẻ nhớ này là tài sản hợp pháp của anh M, anh M có yêu cầu trả lại tài sản, do vậy cần trả lại cho anh M là phù hợp.

+ Đối với hành vi Đỗ Đình T điều khiển xe ô tô BKS 28A-130.05 tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ cồn, Công an thành phố H tiến hành xử phạt hành chính theo quy định, nên không đề cập.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Đỗ Đình T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Đỗ Đình T phạm tội "Chống người thi hành công vụ"

2. Căn cứ: khoản 1 Điều 330 BLHS, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

3. Xử phạt: Đỗ Đình T 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2023.

- Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo Thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên trả lại cho bị cáo Đỗ Đình T 01 xe ô tô nhãn hiệu Huydai BKS BKS 28A-130.05, 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, vật chứng có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao

nhận vật chứng số: 41/BB ngày 14 tháng 02 năm 2023, hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Đình T 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Đình T
- Trả lại cho anh An Văn M 01 thẻ nhớ thu giữ trong quá trình điều tra vụ án.
- Tuyên giao cho Công an thành phố H 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Văn T, để xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Các giấy tờ, tài liệu trên hiện được lưu tại hồ sơ vụ án.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án, buộc Đỗ Đình T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND cùng cấp;
- CQĐT, CQTHAHS cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Bị cáo,người liên quan;
- Trại tạm giam;
- Công thông tin điện tử TAND;
- Lưu HSVA.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Thành Niên